

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 03/2019/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Diễn Châu, ngày 05 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ Phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12 - 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số: 282/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đinh Thị S, sinh năm 1981.

Hiện trú tại: xóm 1, xã DL, huyện D, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Võ Ngọc Ph, sinh năm 1976.

Trú quán: xóm 1, xã DL, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị S và anh Võ Ngọc Ph kết hôn với nhau vào ngày 20 tháng 5 năm 1999, kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DL, huyện D, tỉnh Nghệ An. Như vậy, hôn nhân giữa chị Đinh Thị S và anh Võ Ngọc Ph là hôn nhân hợp pháp.

[2] Về tình trạng hôn nhân: Thời gian đầu kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph hay tụ tập bạn bè uống rượu chè, không chăm lo gia đình, vợ con. Bên cạnh đó anh Ph còn có hành vi đánh đập chị nhiều lần gây thương tích. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội, ngoại và Hòa giải viên trung tâm hòa giải tại tòa án nhân dân huyện D kiên trì hòa giải nhưng tình trạng vợ chồng vẫn không cải thiện được, vợ chồng không thống nhất đoàn tụ mà đều có nguyện vọng được ly hôn. Xét tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Việc thỏa thuận ly hôn của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ các Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị S và anh Võ Ngọc Ph.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 4 con chung Võ Thị HiềnTh, sinh ngày 15/4/2001; Võ Thị Vân Tr, sinh ngày 15/4/2003; Võ Huy H, sinh ngày 19/5/2006 và Võ Minh Q, sinh ngày 07/02/2016 nay ly hôn chị S, anh Ph thỏa thuận anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Võ Thị Vân Tr và Võ Huy H và giao con chung Võ Thị Hiền Th và Võ Minh Q cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Xét thấy thỏa thuận của chị Đinh Thị S và anh Võ Ngọc Ph về việc nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với lợi ích của con chung, phù hợp quy định của pháp luật. Căn cứ và các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con của các đương sự.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí tòa án: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận chị Đinh Thị S chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị S và anh Võ Ngọc Ph.

- Về con chung: Giao con chung Võ Thị Vân Tr, sinh ngày 15/4/2003; Võ Huy H, sinh ngày 19/5/2006 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung Võ Thị Hiền Th sinh ngày 15/4/2001 và Võ Minh Q, sinh ngày 07/02/2016 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh Ph, chị S có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết

2. Về lệ phí tòa án: Chị Đinh Thị S chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị Sen đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0000801 ngày 26 tháng 12 năm 2018. Chị Đinh Thị S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục T.H.A D;
- UBND xã DL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Xuân Hùng